

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-PT

Ngày: 29-01-2021.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 376/2020/TLPT-HS ngày 14/12/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thế N về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 338/2020/HS-ST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1994; Tại: Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Liên gia 01, tổ dân phố 02, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Xuân T; Con bà: Nguyễn Thị D; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2020 đến ngày 17/8/2020. Hiện bị cáo tại ngoại. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 04 N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số 05 đường D, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Sỹ Hồng P, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số nhà 11, khối 2, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

3. Anh Đinh Tiến D, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ dân phố 07, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Như T, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn 11, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 07/8/2020, Nguyễn Thế N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, trên địa bàn thành phố B, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 13 giờ ngày 07/8/2020, Nguyễn Thế N, chuẩn bị 01 chiếc kéo y tế dài khoảng 20cm, bằng kim loại, màu trắng, cất vào trong người làm công cụ, mục đích phá khóa xe mô tô để trộm cắp. N gọi điện thoại di động rủ Phạm Sỹ Hồng P qua nhà N chơi và rủ P đi phố dạo chơi chứ không nói cho P biết mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp thì P đồng ý. N điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, gắn biển số 47B1 - 351..., số khung: RLCS5C630BY577692, số máy: 5C63577747 chở P ngồi sau, khi đi đến hẻm số 10 D, phường T, thành phố B, N nhìn thấy 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 47R1 - 56.., số khung: RLCS5C640AY326370, số máy: 5C64326372 của chị Nguyễn Thị Phương D đang để ở trước phòng trọ bên ngoài nhà có hàng rào lưới B40, không có người trông coi nên N nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. Thấy vậy, N điều khiển xe quay đầu lại cách phòng trọ khoảng 50m rồi dừng xe và nói P đứng đợi N một lát để N vào gặp bạn. Sau đó, N đi bộ đến căn nhà trên tháo cổng lưới B40 ra vào bên trong dùng kéo sắt mang theo phá ổ khóa điện xe Mô tô biển số 47R1 - 56.. rồi nổ máy chạy ngang qua P và nói P đi về, N mang chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đến rẫy cà phê của ông Đinh Tiến D, tại tổ dân phố 02, phường K, thành phố B cất dấu. Sau đó, N gọi điện thoại di động cho P đến chở về nhà N chơi.

Vụ thứ 2: Sau khi chở về nhà N, thì P ở lại ăn cơm rồi chơi ở nhà N, khoảng 16 giờ ngày 07/8/2020, thì Nguyễn Thế N rủ P đi đến phòng trọ của bạn N chơi và cũng không nói cho P biết mục đích đi trộm cắp tài sản thì P đồng ý. N điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 47B1 - 351... chở P ngồi sau đi đến đường A, phường E, thành phố B. Khi đi đến dãy phòng trọ 34/15A A, phường E, thành phố B, thì N thấy trong đường luồng dãy phòng trọ có 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 48E1 - 234..., số khung: RLCUE3220HY039563, số máy: E3X9E-167510 của anh Nguyễn Đức H đang dựng trước phòng trọ số 4B, không có người trông coi. Lúc này, N nói P chạy xe Mô tô 47B1 - 351.20 của N về trước còn N đi vào phòng trọ của bạn chơi, sau khi P đi về thì N lén lút đi vào phòng trọ dùng kéo y tế dài khoảng 20cm, bằng kim loại, màu trắng mang theo phá ổ khóa điện chiếc xe Mô tô biển số 48E1 - 234.35 dắt ra đường rồi nổ máy điều khiển xe trộm cắp được đi đến rẫy cà phê của ông Đinh Tiến D cất dấu cùng với chiếc xe mô tô trộm cắp trước đó. Tại đây, N mở cốp xe vừa trộm cắp lấy 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 giấy bảo hiểm xe đều mang tên anh Nguyễn Đức H cất trong người rồi đi bộ về nhà. Sau đó, N điều khiển xe Mô tô biển số 47B1 - 351... đi tìm người tiêu thụ 02

chiếc xe trộm cắp được nêu trên thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, N đã chỉ nơi cất giấu cho Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 47R1 – 56., 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Siriusm biển số 48E1 - 234... màu đen để xử lý. Anh Phạm Sỹ Hồng P đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số Imei: 353198/05/338768/1, gắn thẻ sim số 0396024232 là điện thoại mà P sử dụng, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá sản số 169/KLĐG ngày 31/8/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47R1 – 56., màu đen đỏ, số máy 5C64326372, số khung RLCS5C640AY326370, trị giá 4.700.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 169/KLĐG ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, mang biển số 48E1 - 234... màu đen, số máy E3X9E-167510, số khung RLCUE3220HY039563, trị giá 16.400.000 đồng

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 21.100.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 338/2020/HS-ST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

[1].Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế N 01 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, từ ngày 08/8/2020 đến ngày 17/8/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử về các biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/11/2020 bị cáo Nguyễn Thế N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác. Tại phiên tòa phúc thẩm thẩm bị cáo vắng mặt nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 351 BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo; Đồng thời đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế N, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thế N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập nhưng bị cáo vắng mặt nên HĐXX căn cứ Điều 351 BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Thế N tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị nghiêm trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân mà vào khoảng 13 giờ ngày 07/8/2020, Nguyễn Thế N đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Phương D 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 47R1 – 56..., trị giá 4.700.000 đồng, đến khoảng 16 giờ ngày 07/8/2020 N tiếp tục trộm cắp của anh Nguyễn Đức H 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Siriusm biển số 48E1 - 234... màu đen, trị giá 16.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 21.100.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thế N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo HĐXX xét thấy: Mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế N là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, xét thấy không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về án phí: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào Điều 351, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế N - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 338/2020/HS-ST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ Luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế N 01 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 08/8/2020 đến ngày 17/8/2020.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế N phải chịu 200.00đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân